TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2024/HS-ST
Ngày 09 – 7 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Huy Hoàng

2. Bà Nguyễn Thị Nguyên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Quách Minh Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 174/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng Thái K**, giới tính: N; sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 20/13/13 đường A, khu phố G, phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 6 đường số B, tổ D, khu phố A, phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thiết kế đồ họa; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Võ Thị Phương L; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/3/2024 đến ngày 08/3/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

** Bị hại:* Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: 127/46/14A L, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông **Nguyễn Phú T1**, sinh năm: 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: 10VP3 Tòa nhà E, A T, phường M, quận H, Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà **Bùi Võ Trúc V**, sinh năm 2005 (vắng mặt)

Địa chỉ: 20/13/13 đường A, khu phố G, phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Công ty cổ phần G

Địa chỉ: Tòa nhà V, số H P, phường M, quận N, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hồng S**, sinh năm 1997 (có mặt)

Địa chỉ: Số B C, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

** Người làm chứng:* Ông **Trần Hoàng T2**, sinh năm: 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: C tổ B, ấp D, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Hoàng Thái K không có tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng cách mua điện thoại di động để tráo đổi điện thoại mô hình lấy điện thoại thật đem bán lấy tiền tiêu xài. Ngày 25/02/2024, bị cáo K đặt mua 01 điện thoại mô hình hiệu Iphone 14 Promax màu đen. Đến ngày 27/02/204, bị cáo K sử dụng thông tin giả tên Điểu Văn L1 và dùng số điện thoại 0904.645.82 đặt mua 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu đen, dung lượng 128GB, với giá tiền là 19.800.000 đồng từ tài khoản "Nguyễn Nguyễn " của ông Nguyễn Phú T1 trên mạng xã hội Facebook. Bị cáo K đặt cọc bằng hình thức chuyển khoản cho ông T1 số tiền 500.000 đồng, hai bên thống nhất sau khi nhận hàng, kiểm tra điện thoại đúng thỏa thuận thì bị cáo K sẽ thanh toán hết số tiền còn lại. Sau đó, ông T1 gửi đơn hàng là điện thoại di động trên qua Công ty cổ phần G chuyển đến cho bị cáo K.

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 02/03/2024, ông Nguyễn Thanh T (là nhân viên giao hàng của Công ty cổ phần G) đem 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu đen, dung lượng 128GB đến trước địa chỉ 235 đường I, khu dân cư T, ấp D, xã B, huyện B để giao cho bị cáo K và thu hộ số tiền hàng còn lại cho công ty. Lúc này, bị cáo K đem theo điện thoại di động mô hình giả đến địa chỉ trên gặp ông T. Tại đây, ông T lấy chiếc điện thoại di động Iphone 14 Promax, màu đen, dung lượng 128GB đưa cho bị cáo K kiểm tra. Bị cáo K giả vờ cầm chiếc điện thoại lên xem và nói điện thoại bị trầy xước. Bị cáo K tiếp tục yêu cầu ông T lấy phụ kiện điện thoại kèm theo để bị cáo K xem. Trong lúc ông T đang lấy phụ kiện, không để ý thì bị cáo K chiếm đoạt điện thoại thật cất vào túi quần bên phải, đồng thời bị cáo K lấy chiếc điện thoại di động mô hình giả từ trong túi quần phải ra đưa cho ông T và nói không đồng ý nhận hàng. Khi cầm chiếc điện

thoại di động mô hình giả từ bị cáo K đưa, ông T phát hiện là chiếc điện thoại giả, không phải chiếc điện thoại thật mà ông T đã đưa cho bị cáo K trước đó nên ông T liền tri hô, kết hợp cùng người dân giữ bị cáo K lại và trình báo Công an xã B tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo K, tạm giữ tang vật lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B điều tra, xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Hoàng Thái K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, phù hợp với lời khai của người bị hại, tang vật thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Bản kết luận định giá tài sản số 911/KL-HĐĐGTS ngày 11/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B xác định: 01 Iphone 14 Promax, màu đen, dung lượng 128GB trị giá 18.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 xe mô tô Vario biển số 59XB-323.63 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, qua xác minh do bà Bùi Võ Trúc V (em của bị cáo K) đăng ký sở hữu và cho bị cáo K mượn xe nhưng không biết bị cáo K sử dụng xe trên để đi thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe này cho bà V.

- 01 điện thoại di động mô hình, kiểu dáng Iphone 14Promax.

- 01 áo thun màu đen, 01 quần thun màu đen, là trang phục của bị cáo K mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 điện thoại di động N1 đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại hiệu Iphone 14 Promax, dung lượng 128GB, màu vàng cát.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, dung lượng 128GB, màu đen.

- 01 gói phụ kiện điện thoại gồm: 01 hộp giấy hình hộp, 01 dây sạc, 01 đóc sạc, 01 ốp lưng không màu, 01 túi nylon.

- 01 USB chứa dữ liệu video do K quay lại khi nhận hàng.

Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Nguyễn Thanh T không yêu cầu bồi thường.

- Ông Nguyễn Phú T1 đã nhận đủ số tiền thanh toán đơn hàng từ Công ty cổ phần G nên ông T1 không yêu cầu bồi thường.

- Ông Nguyễn Hồng S là người đại diện của Công ty giao hàng tiết kiệm yêu cầu bị cáo K bồi thường số tiền 19.300.000 đồng (tương ứng với giá trị chiếc điện thoại) là số tiền tương ứng mà công ty đã thanh toán cho ông Nguyễn Phú T1. Trước thời điểm mở phiên tòa, bị cáo K đã bồi thường cho Công ty cổ phần G số tiền 19.300.000 đồng.

Cáo trạng số 171/CT-VKS ngày 14/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Thái K về

tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 174 và điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Thái K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố đúng, không oan, sai; bị cáo rất ăn năn hối hận; bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần G đề nghị Hội đồng xét xử xác định lại tư cách của Công ty cổ phần G tham gia tố tụng với tư cách là bị hại. Do bị cáo K đã thực hiện việc bồi thường thiệt hại cho Công ty cổ phần G trước thời điểm mở phiên tòa nên ông không yêu cầu bị cáo K bồi thường thiệt hại cho Công ty cổ phần G. Tuy nhiên, ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý giao trả lại vật chứng là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, dung lượng 128GB, màu đen cho Công ty cổ phần G vì đây là tài sản vẫn thuộc quyền quản lý hợp pháp của Công ty cổ phần G.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo Nguyễn Hoàng Thái K phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng vật chứng của vụ án, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận vào ngày 02/3/2024, bị cáo Nguyễn Hoàng Thái K đã dung thủ đoạn gian dối, giả vờ đặt mua 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, dung lượng 128GB, màu đen trị giá 18.500.000 đồng của ông Nguyễn Phú T1. Sau đó, ông T1 thuê Công ty cổ phần G để cử nhân viên là ông Nguyễn Thanh T đến giao chiếc điện thoại di động trên cho bị cáo K. Bị cáo K đã thực hiện hành vi tráo đổi, đưa chiếc điện thoại mô hình giả lại cho ông T và chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, dung lượng 128GB, màu đen của ông T thì bị phát hiện, bắt quả tang tại địa chỉ B đường I, khu dân cư

T, ấp D, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trên, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng Thái K phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội chưa gây ra thiệt hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Bị cáo Nguyễn Hoàng Thái K có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt và từ khi tại ngoại đến nay bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017), Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận bị hại ông Nguyễn Thanh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Phú T1 không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Trước khi mở phiên tòa, bị cáo K đã bồi thường thiệt hại cho Công ty cổ phần G số tiền 19.300.000 đồng. Tại phiên tòa, ông Nguyễn Hồng S đại diện cho Công ty cổ phần G không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô Vario biển số 59XB-323.63 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, qua xác minh do bà Bùi Võ Trúc V (em của bị cáo K) đăng ký sở hữu và cho bị cáo K mượn xe nhưng không biết bị cáo K sử dụng xe trên để đi thực hiện hành

vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe này cho bà V. Cho nên, Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

- 01 điện thoại di động mô hình, kiểu dáng Iphone 14Promax; 01 áo thun màu đen, 01 quần thun màu đen. Xét đây là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động N1 đã qua sử dụng; 01 điện thoại hiệu Iphone 14 Promax, dung lượng 128GB, màu vàng cát. Đây là công cụ, phương tiện dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, dung lượng 128GB, màu đen; 01 gói phụ kiện gồm: 01 hộp giấy hình hộp, 01 dây sạc, 01 đóc sạc, 01 ốp lưng không màu, 01 túi nylon do bị cáo K đã thực hiện việc bồi thường giá trị toàn bộ thiệt hại cho Công ty cổ phần G và Công ty cổ phần G không yêu cầu bị cáo K bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử giao trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 USB chứa dữ liệu video do bị cáo K quay lại khi nhận hàng tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng. Hội đồng xét xử cũng chấp nhận ý kiến của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[11]. Xét lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần G về việc đề nghị xác định Công ty cổ phần G với tư cách bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử giao trả 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, dung lượng 128GB, màu đen cho Công ty cổ phần G là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Thái K 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 điện thoại di động mô hình, kiểu dáng Iphone 14Promax; 01 áo thun màu đen, 01 quần thun màu đen.

- Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động N1 đã qua sử dụng; 01 điện thoại hiệu Iphone 14 Promax, dung lượng 128GB, màu vàng cát.

- Giao trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng Thái K: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, dung lượng 128GB, màu đen; 01 gói phụ kiện gồm: 01 hộp giấy hình hộp, 01 dây sạc, 01 đóc sạc, 01 ốp lưng không màu, 01 túi nylon.

Các vật chứng này hiện này đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận tang tài vật ngày 20/5/2024 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh.

- Tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án: 01 USB chứa dữ liệu video do bị cáo K quay lại khi nhận hàng.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, Công ty cổ phần G có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo được hưởng án treo)

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh; (1)
- Công an huyện Bình Chánh; (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh; (1)
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an TPHCM; (1)
- Sở Tư pháp TPHCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đương sự; (4)
- Lưu hs; (1)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Việt